

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 467/QĐ-VKS

Hải Dương, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ Quyết định số 460/QĐ-VKSTC ngày 17/11/2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng VKSND tỉnh Hải Dương và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- VKSND tối cao (C3);
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT.



Nguyễn Hoàng Dương



PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Theo Quyết định số 467/QĐ-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Điều chỉnh kinh phí													
				Văn phòng VKS tỉnh	VKS TP HD	VKS Bình Giang	VKS Cẩm Giàng	VKS TP Chí Linh	VKS Gia Lộc	VKS Nam Sách	VKS Kim Thành	VKS Kinh Môn	VKS Ninh Giang	VKS Thanh Hà	VKS Tứ Kỳ	VKS Thanh Miện	
	Dự toán chi NSNN (L340-341)																
1	Kinh phí tự chủ	115,8	115,8	14.391,2						1.936,0						1.900	
-	Điều chỉnh (+), (-)	115,8	115,8	52,4						33,8						29,6	
-	Kinh phí sau điều chỉnh			14.443,6						1.969,8						1.929,6	
2	Kinh phí không tự chủ																
-	Điều chỉnh (+), (-)																
-	Kinh phí sau điều chỉnh																

Ghi chú: Bổ sung lương tăng của biên chế do nâng ngạch, nâng bậc, bổ nhiệm chức danh tư pháp